

Số: 61/2023/QĐST- DS

Long Hồ, ngày 07 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2023/TLST – DS ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ái L, sinh năm 1979, nơi cư trú số A, ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

- Ông Phan Mạnh H, sinh năm 1962
- Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1964
- Chị Phan Thị Xuân T, sinh năm 1983
- Anh Phan Thanh H1, sinh năm 1986

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông H, chị T, anh H1 có bà Đoàn Thị N, sinh năm 1964. Cùng nơi cư trú: ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 28/11/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Mạnh H, bà Đoàn Thị N, chị Phan Thị Xuân T, anh Phan Thanh H1 có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ái L số tiền vốn gốc là 700.000.000 đồng và tiền lãi là 52.605.000 đồng. Tổng cộng là 752.605.000 đồng. (Bảy trăm năm mươi hai triệu sáu trăm lẻ năm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Sau khi Ông Phan Mạnh H, bà Đoàn Thị N, chị Phan Thị Xuân T, anh Phan Thanh H1 trả đủ cho bà L số tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị Ái L có trách nhiệm trả lại Ông Phan Mạnh H, bà Đoàn Thị N, chị Phan Thị Xuân T, anh Phan Thanh H1 giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 301, TĐĐ số 9, diện tích 1101,9m² loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long do hộ ông Phan Mạnh H đứng tên giấy chứng nhận QSD đất. (Bản chính).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 17.052.000 đồng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ái L với bị đơn bà Đoàn Thị N thỏa thuận thống nhất, bị đơn Ông Phan Mạnh H, bà Đoàn Thị N, chị Phan Thị Xuân T, anh Phan Thanh H1 chịu số tiền 17.052.000 đồng. Ông Phan Mạnh H có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm vì là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ Khoản 1, Khoản 3 Điều 12 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông H số tiền 4.263.000 đồng (Bốn triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Vậy bà Đoàn Thị N, chị Phan Thị Xuân T, anh Phan Thanh H1 còn phải nộp số tiền 12.789.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ái L số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0000044 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TANDT. Vĩnh Long 01;
- VKSNDH. Long Hồ 01;
- Chi cục THAH. Long Hồ 01;
- Các đương sự 06;
- Lưu hồ sơ 02.

Nguyễn Thị Hồng Diễm